

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày: 20/05/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phạm Thị Thuyến**- Giáo viên trường THCS thị trấn Ninh Giang;
2. Bà **Phạm Thị Tuấn**- Chủ tịch Hội người cao tuổi xã Hồng Thái.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Đức Huân**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đình Phương**- Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST- HS, ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đa L, sinh ngày 04/9/2001; tại xã H, huyện N; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đa Đ, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Phạm Thị T, sinh năm 1977; Địa chỉ: thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Ngọc Quỳnh- Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước- UBND tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn B, xa H, huyện N, tỉnh Hải Dương; anh Phạm Hữu T, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Anh Tiến có mặt, anh Việt vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đa L, sinh ngày 04/9/2001 ở thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương đến nhà cậu ruột là Phạm Hữu T, sinh năm 1981, ở thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương để học nghề sửa chữa điện tử, điện lạnh. Tại đây L có quen biết và chơi với anh Phạm Hữu T, sinh năm 1999, ở cùng thôn. Khoảng 20 giờ ngày 20/01/2019, L đến nhà anh T chơi sau đó cùng anh T đi chơi điện tử ở một quán điện tử gần thôn. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày do quên điện thoại ở nhà cậu ruột là anh Tiến nên L quay về lấy điện thoại, khi đi qua nhà anh T, L phát hiện thấy nhà anh T cổng đóng (*không khóa*), cửa khóa, lúc này không có ai ở nhà. Nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, L mở cổng, vào sân lấy chùm chìa khóa để ở dưới viên gạch men cạnh cửa bếp (*Do lúc trước cùng anh T đi đánh điện tử L phát hiện thấy anh T khóa cửa nhà sau đó để chìa khóa ở đó*), mở cửa chính đi vào phòng ngủ của anh T. Thấy chiếc ba lô màu đen để dưới nền nhà, L lấy ba lô sau đó đi ra khỏi nhà khóa cửa, để chìa khóa vào vị trí cũ, đóng cổng mang chiếc ba lô về nhà cậu là anh Phạm Hữu T cất giấu trên nóc nhà vệ sinh tầng 2, sau đó quay lại quán điện tử rủ anh T đi chơi như không có việc gì xảy ra. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi về nhà anh T phát hiện mất chiếc ba lô bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TP300L màu xám; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu tím và một số giấy tờ tùy thân khác đã trình báo công an xã Tân Quang. Đến ngày 26/01/2019 L mở chiếc ba lô phát hiện thấy tài sản nên đã lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 để sử dụng, bán chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TP300L cho anh Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1988 ở thôn B, xa H, huyện N, tỉnh Hải Dương lấy 1.600.000 đồng. Còn ba lô và giấy tờ của anh T tiếp tục cất giấu trên nóc nhà vệ sinh tầng 2 nhà anh Tiến. Quá trình điều tra xác minh, đến ngày 21/02/2019 L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu tím; 01 ba lô nhãn hiệu Laza và toàn bộ giấy tờ tùy thân của anh T. Riêng chiếc máy xác tay nhãn hiệu ASUS TP300L màu xám anh Nguyễn Hữu Việt đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương.

Tại kết luận định giá tài sản số 511/KL- HĐĐG ngày 22/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Hải Dương, kết luận: Chiếc điện thoại

Samsung Note 8 có trị giá: 6.375.000 đồng; Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus TP 300L có trị giá: 3.847.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 10.222.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 07/KLDG ngày 20/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 học bạ trung học cơ sở; 01 giấy khai sinh bản sao; 01 giấy chứng nhận kết quả khám sức khỏe; 01 đơn xin việc; 03 bộ hồ sơ xin việc; 01 bộ hồ sơ lái xe mô tô; 01 sổ hộ khẩu phổ thông. Tổng chi phí để làm lại các thủ tục giấy tờ trên tại thời điểm ngày 20/01/2019 là 413.000 đồng; 01 chiếc ba lô nhãn hiệu Laza đã cũ trị giá: 110.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT- VKS- NG, ngày 24/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đa L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đa L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100- Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo L từ 06 đến 09 cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án; Giao bị cáo L cho UBND xã H, huyện N và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng: Không; Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo L: Người bào chữa cho bị cáo L xác định bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, nông nổi nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100; - Bộ luật hình sự. Bị cáo L là người chưa thành niên nên đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội mức hình phạt cao nhất không quá 1/2 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo L mức án cải tạo không giam giữ để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị hại anh Phạm Hữu T xác định đã nhận lại điện thoại Samsung Note 8; máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TP 300L; chiếc ba lô nhãn hiệu Laza và giấy tờ tùy thân. Anh Phạm Hữu T đã nhận lại những tài sản trên và được bị cáo bồi thường thêm số tiền 1.000.000đồng, anh T không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự đối với Nguyễn Đa L.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Đa L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/01/2019, tại nhà anh Phạm Hữu T ở thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Đa L lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ba lô nhãn hiệu Laza bên trong có: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TP300L; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 và một số giấy tờ tùy thân khác của anh Phạm Hữu T. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt: 10.332.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền ăn chơi tiêu xài nên trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Ninh Giang. Bị cáo Nguyễn Đa L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, không thuộc sở hữu của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Đa L đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. VKSND huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đa L về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không;

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại anh Phạm Hữu T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại là Phạm Hữu Thuộc là thương binh hạng A, thương tật 4/4 và là hội viên chất độc da cam/Dioxin. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy: Bị cáo Nguyễn Đa L là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo phạm tội có tính chất cơ hội. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế nên cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để tạo điều kiện cho bị cáo được lao động cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật. Bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng

khẩu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do bị cáo Nguyễn Đa L sinh ngày 04/9/2001, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/01/2019 bị cáo là người chưa thành niên. Do vậy cần áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L bằng 1/2 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Như vậy là phù hợp với Điều 91 Điều 100 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm hình sự: Bị hại anh Phạm Hữu T đã nhận lại tài sản và được L bồi thường thêm 1.000.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Việt sau khi giao nộp chiếc máy tính xách tay cho Cơ quan điều tra đã được L trả lại số tiền 3.100.000 đồng (*tiền mua máy tính và tiền thay màn hình máy tính*). Anh T và anh Việt không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ninh Giang đã ra quyết định trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Hữu T gồm: điện thoại Samsung Note 8; máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TP 300L; chiếc ba lô nhãn hiệu Laza và giấy tờ tùy thân. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có hành vi của anh Nguyễn Văn Việt mua chiếc máy tính nhãn hiệu ASUS TP300L nhưng không biết L phạm tội mà có; anh Phạm Hữu T (*cậu L*) không biết L sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, sau đó cất giấu tài sản tại nhà mình nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đa L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đa L 09(*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án; Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đa L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2019). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương; VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

BÙI QUÝ LONG